

Bản án số: 43/2019/HS - ST  
Ngày 28 - 11 - 2019

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U MINH, TỈNH CÀ MAU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Dư Thanh Nguyễn

*Các Hội thẩm nhân dân:*

+ Ông Đỗ Minh Lắm

+ Ông Đoàn Quốc Thống

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Huỳnh Hoàng Anh - là Thư ký Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:** Ông Trịnh Hữu Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 38/2019/TLST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2019/QĐXXST-HS, ngày 07 tháng 11 năm 2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: Dương Trường H (tên gọi khác: Cu), sinh ngày 24/7/2001; nơi sinh: U Minh, Cà Mau; nơi cư trú: ấp 7, xã KL, huyện UM, tỉnh CM; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con ông Dương Minh H và bà Lâm Thị H; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án có 01 tiền án, vào ngày 30/5/2019 bị Tòa án nhân dân huyện U Minh xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; tiền sự không (bị cáo có mặt).

**- Người bị hại:** Anh Võ Hoàng L, sinh năm 1987; nơi cư trú: nơi cư trú: ấp 5, xã KL, huyện UM, tỉnh CM (vắng mặt).

**- Người bào chữa cho bị cáo:** Bà Nguyễn Thị Cẩm Hường, sinh năm 1984 là trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Cà Mau (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa. Nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 02 giờ sáng, ngày 22.7.2019, Dương Trường H đã thực hiện hành vi lén lút chui qua đường lam thông gió vào nhà của anh Võ Hoàng L, thuộc nơi cư trú: ấp 5, xã KL, huyện UM, tỉnh CM, trộm cắp tài sản là 02 chiếc điện thoại di động; 03 chiếc máy tính bảng và 240.000 tiền Việt Nam đồng. Theo kết luận định giá số 10/KL-HĐĐG ngày 26.7.2019 của Hội đồng định giá tài sản xác định tổng giá trị của 02 chiếc điện thoại di động và 03 máy tính bảng mà Hạnh trộm có giá 16.522.500 đồng. Tổng giá trị là 16.762.500 đồng.

Tang vật của vụ án là: 01 điện thoại di động hiệu iPhone 8 Plus 64GB; 01 điện thoại di động hiệu Mobell S47; 01 máy tính bảng hiệu Samsung Galaxy Tab 2; 01 máy tính bảng hiệu Acer B1723; 01 máy tính bảng hiệu Dopad 3S; tiền Việt Nam đồng 240.000 đồng; 01 cái áo khoác màu đen, bên trái có chữ RX150; 01 sợi dây thắt lưng màu đen, đầu bằng kim loại.

Cáo trạng số 37/CT-VKS ngày 28 tháng 10 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh truy tố bị cáo Dương Trường H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường trách nhiệm dân sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 90, Điều 91, Điều 101, Điều 107 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Dương Trường H từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; căn cứ Điều 55, Điều 56 Bộ luật tố tụng hình sự tổng hợp với bản án số 17/2019/HSST ngày 30/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện U Minh. Về bồi thường dân sự người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên không xem xét; tang vật của vụ án căn cứ Điều 47, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 cái áo khoác màu đen, bên trái có chữ RX150; 01 sợi dây thắt lưng màu đen, đầu bằng kim loại.

Người bào chữa cho bị cáo: Thống nhất với cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo; Về hoàn cảnh của bị cáo phạm tội là người chưa thành niên, bản thân bị cáo không có nghề nghiệp; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại đã nhận lại tài sản. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện U Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người bị hại không có người nào có ý

kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Dương Trường H thừa nhận vào khoảng 02 giờ sáng ngày 22.7.2019, bị cáo đi đường phía sau nhà tiệm điện thoại di động Hoàng Lộng do anh Võ Hoàng L làm chủ thấy cửa nhà sau mở, phía ngoài xây rào bằng các thanh lam thông gió, nên Hạnh chui qua đường lam thông gió vào nhà rồi lấy 01 chiếc điện thoại di động hiệu iPhone8 Plus; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Mobell S47 và lấy 03 chiếc máy tính bảng gồm: 01 máy hiệu Samsung Galaxy Tab 2, 01 máy hiệu Acer B1723, 01 máy hiệu Dopad 3S để vào túi chống sốc đựng laptop và tiếp tục lục trong hộc tủ bàn lấy 240.000 đồng sau đó bị phát hiện và bắt giữ. Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố bị cáo là đúng với hành vi của bị cáo, không oan sai và thừa nhận trong quá trình điều tra, truy tố không bị ép buộc hay bị một tác động nào khác. Căn cứ kết quả khai báo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của người bị hại, phù hợp với vật chứng của vụ án. Tổng giá trị tài sản bị cáo lấy trộm là 16.762.500 đồng. Tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định *“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ..., thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm...”*. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết tội bị cáo Dương Trường H phạm tội trộm cắp tài sản nên cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh truy tố bị cáo là có căn cứ đúng pháp luật.

[2] Bị cáo thực hiện hành vi lén lút lấy trộm tài sản của anh L đã xâm phạm trực tiếp đến tài sản của người khác một cách trái pháp luật, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Do bản tính tham lam, lười lao động muốn hưởng thụ trên công sức của người khác mà không cần lao động chính đáng nên chiếm đoạt tài sản của anh L bán lấy tiền tiêu xài cho cá nhân. Bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Do đó, hành vi của bị cáo cần có một mức án tương xứng với mức độ nguy hiểm của hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

[3] Xét về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Về nhân thân, bị cáo có nhân thân không tốt trước khi bị cáo phạm tội lần này, vào ngày 30/5/2019 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện U Minh xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản chưa chấp hành xong hình phạt. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, tại thời điểm phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi nhưng trên 16 tuổi nên không xem là tái phạm. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo có ông nội là ông Dương Tấn S được Chủ tịch nước tặng Huân chương kháng chiến hạng 3 theo điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát giữ nguyên bản cáo trạng và đề nghị xử phạt bị cáo Dương Trường H từ 01 năm đến 1 năm 6 tháng là có căn cứ và thỏa đáng.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là có căn cứ.

Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly các bị cáo Hạnh ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện học tập, lao động trở thành người công dân có ích cho xã hội. Tuy nhiên tại thời điểm phạm tội bị cáo từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi nên khi quyết định hình phạt áp dụng khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự cho bị cáo.

Bị cáo Dương Trường H đang chấp hành hình phạt tù với mức án 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng về tội trộm cắp tài sản, bị cáo đã chấp hành án từ ngày 22/7/2019 tại bản án hình sự sơ thẩm số 17/2019/HS-ST ngày 30/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau. Do đó, cần phải tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành chung theo quy định tại Điều 55 và Điều 56 Bộ luật hình sự.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Võ Hoàng L đã nhận lại tài sản bị lấy trộm, không yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường nên không xem xét.

[4] Về vật chứng của vụ án:

01 điện thoại di động hiệu iPhone 8 Plus 64Gb; 01 điện thoại di động hiệu Mobell S47; 01 máy tính bảng hiệu Samsung Galaxy Tab 2; 01 máy tính bảng hiệu Acer B1723; 01 máy tính bảng hiệu Dopad 3S; tiền Việt Nam đồng 240.000 đồng. Trong quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện U Minh đã trao trả lại cho anh Võ Hoàng L, phù hợp với quy định của pháp luật nên không xem xét.

01 cái áo khoác màu đen, bên trái có chữ RX150; 01 sợi dây thắt lưng màu đen, đầu bằng kim loại không sử dụng được cần tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng dân sự.

[5] Về án phí: Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Dương Trường H phải chịu 200.000 đồng. Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 55 Điều 56, Điều 90, Điều 91, Điều 101, Điều 107 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Dương Trường H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Dương Trường H 01 (Một) năm tù. Tổng hợp hình phạt với Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2019/HS-ST ngày 30/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội Trộm cắp

tài sản. Tổng hợp chung bị cáo phải chấp hành là 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 22/7/2019, được đối trừ thời gian tạm giam từ ngày 07/8/2018 đến ngày 13/11/2018.

- Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Võ Hoàng L đã nhận lại tài sản bị lấy trộm, không yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường nên không xem xét.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 cái áo khoác màu đen, bên trái có chữ RX150; 01 sợi dây thắt lưng màu đen, đầu bằng kim loại. Các vật chứng này Chi cục thi hành án dân sự huyện U Minh đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 29/10/2019 giữa cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện U Minh và Chi cục thi hành án dân sự huyện U Minh.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Dương Trường H phải chịu 200.000 đồng khi bản án có hiệu lực pháp luật.

- Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại anh Võ Hoàng L được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

Nơi nhận:

- Phòng KTNV TAND tỉnh Cà Mau (1b);
- VKSND tỉnh Cà Mau (1b);
- VKSND huyện U Minh (1b);
- Công an huyện U Minh, tỉnh Cà Mau (1b);
- Nhà tạm giữ công an huyện U Minh (1b)
- Chi cục thi hành án dân sự huyện U Minh(1b);
- Bị cáo, người bị hại, (mỗi người 1b);
- Lưu hồ sơ, văn thư (1b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Dư Thanh Nguyễn**